HB1124

HIỆP ĐỊNH RIÊNG

giữa

CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHIÃ VIỆT NAM

và

CHÍNH PHỦ VƯƠNG QUỐC BỈ

về dự án

" PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN ĐA LĨNH VỰC TẠI HUYỆN QUỲ CHÂU", TỈNH NGHỆ AN

Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, sau đây gọi là "Chính Phủ Việt Nam"

và

Chính phủ Vương quốc Bỉ sau đây gọi là " Chính Phủ Bỉ"

Căn cứ vào "Hiệp định khung về Hợp tác trong lĩnh vực kinh tế, công nghiệp và kỹ thuật giữa Chính phủ Vương quốc Bỉ và Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam" ký tại Hà Nội, ngày 11 tháng 10 năm 1977;

Căn cứ vào "Bản Ghi nhớ về Hợp tác phát triển giữa Vương quốc Bỉ và nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam" ký tại Hà Nội, ngày 7 tháng 9 năm 1993;

Căn cứ vào "Biên bản Thảo luận song phương về Hợp tác phát triển Bỉ- Việt Nam giai đoạn 1996-1998" ký tại Hà Nội, ngày 7 tháng 12 năm 1996;

Căn cứ vào "Biên bản Uỷ ban Hỗn hợp giữa nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt nam và Vương quốc Bỉ" ký tại Hà Nội, ngày 25 tháng 7 năm 2000;

ĐÃ THOẢ THUẬN NHƯ SAU:

ĐIỀU 1: **Xác định dự án**

Chính phủ Bỉ và Chính phủ Việt Nam thoả thuận hợp tác trong việc thực hiện dự án "PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN ĐA LĨNH VỰC TẠI HUYỆN QUỲ CHÂU" tỉnh Nghệ An, sau đây gọi là "dự án".

Mục tiêu phát triển của dự án là cải thiện trình độ phát triển chung cho các xã nông thôn của huyện Quỳ Châu và đặc biệt là chất lượng đời sống của từng hộ gia đình gắn với môi trường sống bền vững.

Các mục tiêu cụ thể của dự án là:

- Tăng cường thể chế và năng lực của các xã để phát triển công tác kế hoạch, tổ chức và quản lý, thực hiện phối hợp ngành, giám sát và đánh giá các kết quả;

- Tăng sản lượng nông nghiệp và quản lý nguồn tài nguyên thiên nhiên một cách bền vững nhằm đảm bảo an ninh lương thực và phúc lợi kinh tế cho đại bộ phận cư dân nông thôn;

- Cải thiện chất lượng hạ tầng nông thôn cũng như công tác quản lý lâu dài nhằm tăng hiệu quả kinh tế và cải thiện các dịch vụ y tế và xã hội;

- Cải tiến dịch vụ đào tạo và giáo dục thông qua hỗ trợ liên ngành để nâng cao hiệu quả phổ biến kiến thức, phát triển các kỹ năng kỹ thuật, nâng cao nhận thức và giao tiếp;

- Nâng cao nhận thức và có các biện pháp cải thiện các vấn đề vệ sinh và dinh dưỡng của các xã thuộc dự án, từ đó góp phần cải thiện tình trạng sức khoẻ và phát triển kinh tế trong cộng đồng dân cư.

Dự án dự kiến thực hiện trong thời gian 63 tháng.

Tổng kinh phí của dự án dự kiến là ba triệu sáu trăm bốn sáu ngàn năm trăm chín mươi EURO (3.646.590 EURO). Tổng đóng góp của Bỉ dự kiến là hai triệu tám trăm tám ba ngàn năm trăm chín mươi EURO (2.883.590 EURO), đóng góp của phía Việt Nam dự kiến là bảy trăm sáu mươi ba ngàn EURO (763.000 EURO). Một phần trong phần đóng góp của Việt Nam sẽ được lấy từ Quỹ Đối ứng được thành lập trong khuôn khổ giảm nợ nước ngoài theo Thoả thuận đặc biệt ký ngày 7 tháng 9 năm 1993. Khoản tiền này dự kiến là năm trăm tám mươi tư ngàn EURO (584.000 EURO) và sẽ được sử dụng cho quỹ đầu tư cho xã.

Dự án được mô tả đầy đủ trong Hồ sơ Kỹ thuật và Tài chính kèm theo, và là một phần không tách rời của Hiệp định này.

ĐIỀU 2: Trách nhiệm

2.1. Chính phủ Việt Nam chỉ định:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư, sau đây gọi là Bộ KH&ĐT là cơ quan điều phối chung trong việc thực hiện Hiệp định.

- Bộ Tài chính, sau đây gọi là Bộ TC là cơ quan chịu trách nhiệm về phần đóng góp từ Quỹ Đối ứng vào quỹ đầu tư cho xã.

- Uỷ ban nhân dân tỉnh Nghệ An, sau đây gọi là tỉnh Nghệ An, là cơ quan chịu trách nhiệm đóng góp phần còn lại của phía Việt Nam cho dự án và là cơ quan chủ quản phía Việt Nam, đồng trách nhiệm đối với việc thực hiện dự án.

- Uỷ ban nhân dân huyện Quỳ Châu, sau đây gọi là huyện Quỳ Châu là cơ quan phía Việt Nam có trách nhiệm thực hiện dự án.

2.2. Chính phủ Bỉ chỉ định:

- Bộ Ngoại giao, Ngoại thương và Hợp tác quốc tế, hoạt động thông qua Tổng Vụ Hợp tác quốc tế (DGIC) như là cơ quan giám sát Hiệp định, chịu trách nhiệm đóng góp tài chính của phía Bỉ. DGIC được đại diện bởi một tham tán Hợp tác quốc tế tại Hà Nội.

- Cơ quan Hợp tác kỹ thuật của Bỉ, sau đây gọi là BTC là cơ quan của Bỉ chịu trách nhiệm thực thi dự án. BTC được đại diện bởi Trưởng đại diện thường trú tại Hà Nội.

ĐIỀU 3: Cam kết của Chính phủ Bỉ

Chính phủ Bỉ:

- Sẽ áp dụng các biện pháp thể chế, hành chính và ngân sách cần thiết để thực hiện đóng góp của Bỉ cho dự án.

- Sẽ đóng góp các đầu vào để thực hiện dự án như đã nêu trong Hồ sơ Kỹ thuật và Tài chính như sau:

3.1. Đối với đồng Giám đốc của Bỉ:

- Tuyển dụng và bổ nhiệm một chuyên gia đủ tiêu chuẩn và chuyên trách người Bỉ làm đồng Giám đốc trong suốt thời gian thực hiện dự án.

- Gửi tiểu sử các nhân của Đồng giám đốc Bỉ cho các cơ quan có thẩm quyền phía Việt Nam để phê chuẩn. Trong trường hợp chuyên gia không đáp ứng các điều kiện đặt ra thì phía Việt Nam sẽ có quyền yêu cầu Chính phủ Bỉ triệu hồi người này.

- Chịu toàn bộ chi phí của Đồng giám đốc Bỉ bao gồm tiền lương, tiền bảo hiểm xã hội, tiền đi lại cho bản thân cũng như gia đình và tiền vận chuyển hành lý cá nhân của chuyên gia này trong giới hạn của các quy chế BTC áp dụng cho những vấn đề này.

- Trả công tác phí và sinh hoạt phí trong và ngoài nước Việt Nam, bao gồm cả nhà ở, cho chuyên gia này, phù hợp với các quy định của BTC áp dụng cho vấn đề này.

3.2. Đối với các chuyên gia tư vấn ngắn hạn quốc tế:

- Cử chuyên gia tư vấn ngắn hạn quốc tế cho từng thời điểm và theo thời hạn như dự kiến.

- Trả công tác phí và các loại phí cho các chuyên gia tư vấn quốc tế phù hợp với các quy định của Bỉ.

3.3. Đối với nhà ở và tiên nghi sinh hoat cho các chuyên gia Bỉ và các chuyên gia tư vấn quốc tế:

- Trả chi phí sinh hoạt cho Đồng Giám đốc Bỉ và các chuyên gia tư vấn quốc tế trong khi họ thực thi nhiệm vụ ngoài nhiệm sở.

- Trả chi phí xây dựng nhà ở tại thị trấn Quỳ Châu cho Đồng Giám đốc Bỉ và các chuyên gia tư vấn quốc tế. Việc xây dựng sẽ được thực hiện trên một vị trí thích hợp do Ủy ban nhân dân huyện Quỳ Châu chỉ định.

3.4. Đối với các cán bộ nghiệp vụ, nhân viên hành chính và tư vấn Việt Nam:

- Trả các phí quản lý và lương cho họ.

3.5. Đối với trang thiết bị và phương tiên đi lại của dự án:

- Mua và trả các chi phí đối với trang thiết bị và phương tiện đi lại.
- Trả các chi phí vận tải C.I.F. nhập khẩu các thiết bị tới cảng hoặc sân bay của Việt Nam.
- Chi trả chi phí bảo hiểm cho các thiết bị và phương tiện đi lại này.
- Chuyển giao thiết bị và phương tiên cho Chính phủ Việt Nam sau khi kết thúc dự án.

3.6. Đối với chi phí cho các hợp đồng phục vụ, vận hành và bảo dưỡng:

- Trả tất cả các chi phí làm việc như đã miêu tả.

3.7. Đối với đào tạo:

- Trả chi phí cho các chương trình đào tạo người Việt ở trong và ngoài Việt Nam và tổ chức các chương trình này.

3.8. Đối với giải ngân:

- Bố trí giải ngân của Bỉ theo kế hoạch.

ĐIỀU 4 : **Các cam kết của Chính phủ Việt Nam** :

Chính phủ Việt Nam:

- Sẽ áp dụng các biện pháp thể chế, hành chính và ngân sách cần thiết để thực hiện đóng góp của Việt Nam cho dự án.
- Sẽ đóng góp các đầu vào như đã miêu tả trong hồ sơ Kỹ thuật và Tài chính để thực hiện dự án, cụ thể như sau:

4.1. Điều khoản chung:

- Tạo điều kiện thực hiện dự án, duy trì các kết quả của dự án và tiếp tục thực hiện các hoạt động liên quan khi kết thúc sự trợ giúp của Bỉ.

- Lồng ghép dự án vào cơ cấu hành chính hiện có của các phòng ban kỹ thuật của Ủy ban nhân dân huyện Quỳ Châu, cung cấp thiết bị và đội ngũ cán bộ cho dự án;

- Tạo các điều kiện cần thiết cho việc xác định các nhóm mục tiêu để theo học các khoá huấn luyện, các khoá thăm quan khảo sát, các cuộc hội thảo;

- Dành các đặc quyền ưu đãi cho đồng giám đốc Bỉ và các chuyên gia tư vấn quốc tế như đã được nêu trong các điều 3, 6 và 7 của "Hiệp định khung về Hợp tác trong lĩnh vực Kinh tế, Công nghiệp và Kỹ thuật giữa Chính phủ Vương quốc Bỉ và Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam" ký ngày 11 tháng 11 năm 1977 tại Hà Nội, và như trong Quyết định số 211/1998/QĐ-TTg ngày 31 tháng 10 năm 1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế chuyên gia nước ngoài thực hiện các chương trình và/hoặc dự án ODA tại Việt Nam;

Cụ thể là:

- Hỗ trợ Đồng Giám đốc Bỉ và gia đình và các chuyên gia tư vấn quốc tế trong việc cấp miễn phí thị thực xuất-nhập cảnh, giấy phép lưu trú và các thủ tục giấy tờ cần thiết liên quan đến việc lưu trú tại Việt Nam của họ.

- Miễn cho Đồng Giám đốc Bỉ và các chuyên gia tư vấn quốc tế thuế thu nhập cá nhân trong nước liên quan đến các hoạt động của dự án, miễn thuế hải quan, các loại thuế khác đối với tài sản riêng cũng như bất cứ loại thuế nào đối với xe ô-tô riêng của họ với điều kiện được nhập khẩu trong vòng 6 tháng sau khi họ tới Việt Nam và được tái xuất hoặc bán cho người được hưởng quyền ưu đãi hoặc đóng thuế theo đúng giá trị của tài sản tại thời điểm bán ở Việt Nam.

- Hỗ trợ thông thường cho Đồng Giám đốc Bỉ và các chuyên gia tư vấn quốc tế để tạo điều kiện cho họ hoàn thành tốt các nhiệm vụ liên quan đến việc thực hiện dự án.

- Cho phép Ban Quản lý dự án mở một tài khoản ngoại tệ chuyển đổi tại ngân hàng.

- Cung cấp tất cả các thông tin sẵn có liên quan đến dự án.

4.2. Đối với nhân sự phía Việt Nam:

- Bổ nhiệm Đồng Giám đốc Việt Nam đủ tiêu chuẩn và một số cán bộ kỹ thuật đủ tiêu chuẩn làm việc chuyên trách cho dự án; tuy nhiên, trong trường hợp các cán bộ này không đáp ứng được yêu cầu của công việc thì Chính phủ Bỉ sẽ có quyền gửi cho Chính phủ Việt Nam đề nghị thay đổi nhân sự.

- Chỉ định nhân viên hành chính Việt Nam cần thiết để thực hiện dự án một cách tối ưu.

- Trả lương và các chi phí liên quan cho các cán bộ cấp huyện của Việt Nam làm việc cho dự án, trừ những người lao động ký hợp đồng dịch vụ do Bỉ chi trả.

- Đảm bảo sự có mặt thường xuyên trong suốt thời gian thực hiện dự án của tất cả các cán bộ người Việt Nam ở cấp Trung ương, cấp Tỉnh, cấp huyện và cấp xã đã được đề cử để thực hiện dự án.

- Đề cử các cán bộ có kiến thức ngoại ngữ phù hợp với khóa đào tạo cho BTC để đào tạo cán bộ Việt Nam theo chương trình chung đã được thiết lập.

- Đảm bảo những người Việt nam được cử đi đào tạo sẽ được hưởng lương trong thời gian học ở nước ngoài.

- Phục hồi và duy trì vị trí công tác trong dự án cho những cán bộ Việt Nam được cấp học bổng đào tạo trong và/hoặc ngoài nước

4.3. Đối với cơ sở ha tầng, trang thiết bị, chi phí vận hành và bảo dưỡng:

- Cung cấp nhà cửa, văn phòng, thiết bị văn phòng và các dịch vụ hành chính cần thiết cho dự án và trả các chi phí vận hành.

- Trả các chi phí bảo hiểm cho nhà cửa, văn phòng và các thiết bị văn phòng.

4.4. Đối với thiết bị và hàng hoá:

- Miễn cho tất cả các hàng hoá và thiết bị phục vụ cho dự án mua trong nước hoặc nhập khẩu vào Việt Nam thuế nhập khẩu, thuế giá trị gia tăng hoặc bất kỳ các khoản thu nào mang tính thuế phù hợp với Quyết định của Thủ tướng Chính phủ đối với thuế giá trị gia tăng áp dụng cho Hỗ trợ phát triển chính thức ban hành ngày 7 tháng 12 năm 1999.

- Trả phí trước bạ đối với các phương tiện đi lại của dự án và các loại phí lưu kho, thủ tục hải quan và các loại chi phí khác liên quan đến việc vận chuyển nội địa các loại hàng hoá và thiết bị phục vụ cho dự án.

- Đảm bảo rằng tất cả các phương tiện đi lại và các thiết bị của dự án được cung cấp bởi Chính phủ Bỉ sẽ chỉ dùng cho các hoạt động của dự án.

- Thiết lập các cơ cấu quản lý như được đề cập trong điều 6 của Hiệp định này.

4.5. Đối với nhà ở và tiện nghi sinh hoạt của chuyên gia Bỉ:

- Thu xếp để huyện Quỳ Châu cấp một mảnh đất phù hợp tại thị trấn Quỳ Châu để xây dựng nhà ở và các tiện nghi sinh hoạt cho Đồng Giám đốc Bỉ và các chuyên gia tư vấn quốc tế trong suốt thời gian thực hiện dự án. Sau khi kết thúc dự án, những ngôi nhà này sẽ được chuyển giao cho huyện Quỳ Châu.

4.6. Đối với giải ngân:

- Sẽ thu xếp việc giải ngân của Việt Nam.

ĐIỀU 5: Các phương thức thực hiện

Các quy định tài chính và các thủ tục đấu thầu áp dụng cho việc thực hiện Hiệp định riêng này được miêu tả đầy đủ tại chương 9 của hồ sơ Kỹ thuật và Tài chính của dự án.

ĐIỀU 6: Vấn đề quản lý và giám sát dự án

Vấn đề quản lý và giám sát dự án sẽ được đảm bảo bởi:

6.1. Ban chỉ đạo:

Một Ban Chỉ đạo dự án sẽ được thành lập. Ban Chỉ đạo bao gồm các thành viên của các tổ chức chính quyền /và các ban ngành sau:

- Tỉnh Nghệ An,
- Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nghệ An,
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Nghệ An,
- Huyện Quỳ Châu,
- Bộ KH&ĐT,
- Bộ TC,
- DGIC,
- BTC

Các cuộc họp của Ban Chỉ đạo dự án sẽ được tổ chức một năm hai lần dưới sự chủ trì của đại diện tỉnh Nghệ An và của BTC .

Nhiệm vụ và trách nhiệm của Ban Chỉ đạo được miêu tả đầy đủ trong Hồ sơ Kỹ thuật và Tài chính.

6.2 Ban Quản lý dự án:

Ban Quản lý dự án, sau đây gọi là BQLDA, sẽ được thành lập gồm 2 đồng giám đốc và các nhân viên hành chính. Các đồng giám đốc chịu trách nhiệm quản lý thường nhật dự án. Các nhiệm vụ của BQLDA được miêu tả đầy đủ trong Hồ sơ Kỹ thuật Tài chính. BQLDA có nhiệm vụ làm công tác thư ký cho Ban Chỉ đạo.

6.3. Diễn đàn điều phối dự án:

Để phối hợp các cơ quan kỹ thuật và các tổ chức dịch vụ thuê từ bên ngoài, Uỷ ban nhân dân huyện Quỳ Châu sẽ lập Diễn đàn điều phối dự án. Nhiệm vụ của Diễn đàn và thành viên được miêu tả đầy đủ trong Hồ sơ Kỹ thuật và Tài chính.

ĐIỀU 7: Báo cáo đánh giá

7.1. Bốn loại báo cáo sẽ được cung cấp là:

- Hàng tháng, BQLDA sẽ trình cho BTC Hà Nội báo cáo kế toán.
- Sáu tháng một lần , một báo cáo tiến độ giữa năm sẽ được BQLDA trình cho các thành viên Ban Chỉ đạo. Các báo cáo tiến độ sẽ thực hiện theo mẫu của BTC.
- Báo cáo khởi động, báo cáo đánh giá giữa kỳ và báo cáo cuối cùng sẽ được trình cho Ban Chỉ đạo.
- Tất cả các hợp đồng với tư vấn trong nước và quốc tế sẽ bắt buộc phải đính kèm ít nhất một báo cáo kỹ thuật khi kết thúc hợp đồng.

7.2. Dự án có thể là đối tượng của các đoàn đánh giá và kiểm toán của hai bên tại bất kỳ thời điểm nào trong giai đoạn thực hiện.

ĐIỀU 8: Các tài liệu

Tất cả các tài liệu và số liệu rút ra từ các hoạt động liên quan đến dự án là tài sản chung của hai Chính phủ và có ghi rõ nguồn gốc tài trợ song phương của dự án.

ĐIỀU 9: Địa chỉ

Mọi liên hệ liên quan đến việc thực hiện Hiệp định này, sẽ gửi cho:

a) Về phía Bỉ:

DGIC
Đại sứ quán Bỉ
49 Hai Bà Trưng
Hà Nội, Việt Nam

BTC
57 Trần Phú
Hà Nội, Việt Nam

b) Về phía Việt Nam:

Bộ Kế hoạch và Đầu tư
2 Hoang Văn Thụ
Hà Nội, Việt Nam.

Bộ Tài chính
Vụ Tài chính đối ngoại
6-8 Phan Huy Chú,
Hà Nội, Việt Nam.

Uỷ ban nhân dân tỉnh Nghệ An
9 đường Trường Thi,
Vinh, Việt Nam

ĐIỀU 10: Điều khoản cuối cùng

Dự án bắt đầu thực hiện kể từ ngày đến của Đồng Giám đốc Bỉ.

Hiệp định này có thể được huỷ bỏ bởi một trong hai Chính phủ bằng văn bản thông báo trước 6 tháng có nêu lý do huỷ Hiệp định.

Việc sửa đổi, bổ sung sẽ được thực hiện thông qua trao đổi công hàm bằng đường ngoại giao.

Bất cứ tranh chấp nào liên quan đến việc áp dụng và giải thích Hiệp định này sẽ được giải quyết bằng đàm phán.

Các điều khoản của Hiệp định này sẽ được áp dụng từ ngày ký và Hiệp định sẽ có hiệu lực kể từ ngày phía Bỉ thông báo về việc hoàn thành các thủ tục nội bộ cần thiết để Hiệp định có hiệu lực.

Với sự chứng kiến, những người được uỷ quyền đã ký Hiệp định này.

Bất cứ tranh chấp nào liên quan đến việc áp dụng và giải thích Hiệp định này sẽ được giải quyết bằng đàm phán.

Các điều khoản của Hiệp định này sẽ được áp dụng từ ngày ký và Hiệp định sẽ có hiệu lực kể từ ngày phía Bỉ thông báo về việc hoàn thành các thủ tục nội bộ cần thiết để Hiệp định có hiệu lực.

Với sự chứng kiến, những người được uỷ quyền đã ký Hiệp định này.

Làm tại Hà nội, ngày 30 tháng 5 năm 2001, thành bốn bản, hai bản bằng tiếng Anh, hai bản bằng tiếng Việt, tất cả các bản đều có giá trị như nhau.

Thay mặt Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam	Thay mặt Chính phủ Vương quốc Bỉ
Hoàng Tất Thắng Phó chủ tịch tỉnh Nghệ An	Philippe Dartois Đại sứ Bỉ

SPECIFIC AGREEMENT

Between

THE GOVERNMENT OF THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

And

THE GOVERNMENT OF THE KINGDOM OF BELGIUM

Concerning the Project

"MULTI-SECTOR RURAL DEVELOPMENT IN QUY CHAU DISTRICT", NGHE AN PROVINCE

The Government of the Socialist Republic of Vietnam, hereinafter referred to as "the Government of Vietnam"

And

The Government of the Kingdom of Belgium, hereinafter referred to as "the Government of Belgium"

Considering the «Accord Cadre de Coopération Economique, Industrielle et Technique entre le Gouvernement du Royaume de Belgique et le Gouvernement de la République Socialiste du Vietnam» signed in Hanoi on 11 Octobre 1977;

Considering the Memorandum of understanding on development cooperation between the Kingdom of Belgium and the Socialist Republic of Vietnam signed in Hanoi on 7 September 1993;

Considering the Minutes of the bilateral discussions on Belgo-Vietnamese development cooperation for the period 1996-1998 signed in Hanoi on 7 December 1996;

Considering the "Minutes of the joint commission between the Socialist Republic of Vietnam and the Kingdom of Belgium" signed in Hanoi on 25 July 2000;

HAVE AGREED AS FOLLOWS:

ARTICLE I - Definition of the Project

The Government of Belgium and the Government of Vietnam agree to co-operate in the implementation of the Project "MULTI-SECTOR RURAL DEVELOPMENT OF QUY CHAU DISTRICT", located in Nghe An Province; hereinafter called "the Project".

The Project's development objective is to improve the overall level of development of the rural communes of Quy Chau District and, in particular, the quality of life of individual households together with the stability of the living environment.

The specific objectives of the Project are:
- to strengthen institutional and commune capacity to conduct development planning, organization and management, carry out sector coordination, and monitor and evaluate results;
- to sustainably increase productivity of the agriculture and natural resource management sector, from which a large part of the rural population derives its food security and economic well being;
- to augment the quality of rural infrastructure as well as its long-term management in support of increased economic production and improved health and social services;

- to improve training and educational services through cross-sector support for effective knowledge generation, technological skills development, communication and awareness raising;
- to improve awareness of, and remedial action on, nutrition and sanitation issues in Project communes, thereby contributing to improvement of the health status and economic development of the commune population.

The Project is planned for a period of sixty three months.

The total Project cost is estimated at three million six hundred forty six thousand, five hundred ninety EURO (3,646,590 €). The total Belgian contribution is estimated at two million, eight hundred eighty three thousand, five hundred ninety EURO (2,883,590 €). The Vietnamese contribution is estimated at seven hundred sixty three thousand EURO (763,000 €). Part of the Vietnamese contribution will be taken from the Counter Value Fund established in the framework of the relief of external debt according to the Specific Agreement of September 7, 1993. This amount is estimated at 584,000 € and will be used for the commune investment fund.

The Project has been fully described in a Technical and Financial File attached hereto, which is an integral part of this Specific Agreement.

ARTICLE 2 - Responsibilities

2.1. The Government of Vietnam designates:

- the Ministry of Planning and Investment, hereinafter referred to as MPI, as the overall coordinating agency for the implementation of this Agreement;

- the Ministry of Finance, hereinafter referred to as MOF, as the entity responsible for the contribution from the Counter Value Fund to the commune investment fund;

- the People's Committee of Nghe An province, hereinafter referred to as Nghe An province, as the entity responsible for the remaining part of the Vietnamese contribution to the Project and as the Vietnamese executing agent, co-responsible for the Project implementation;

- the People's Committee of Quy Chau District; hereinafter referred to as "Quy Chau District", as the Vietnamese Agency responsible to carry out the Project.

2.2. The Government of Belgium designates:

- the Ministry of Foreign Affairs, Foreign Trade and International Cooperation, acting through the Directorate General for International Cooperation (DGIC), as the controlling entity of the present Agreement, responsible for the Belgian financial contribution; DGIC is represented by the Counsellor for International Cooperation, based in Hanoi;

- the Belgian Technical Cooperation, hereinafter referred to as BTC, as the Belgian entity responsible for executing and following up the Project. BTC is represented by its Resident Representative in Hanoi.

ARTICLE 3 - Commitments of the Government of Belgium

The Government of Belgium

- will take all the institutional, administrative and budgetary measures necessary for the implementation of the Belgian contribution to the Project;

- will contribute to the implementation of the Project by the following inputs, as described in the Technical and Financial File:

3.1. As for the Belgian Project Co-director:

- to recruit and nominate, for the duration of the Project, a full-time qualified Belgian expert as Project Co-director;

- to send his personal history file, for approval, to the Vietnamese authorities; in case of striking shortcomings of a Belgian expert, Vietnam will be entitled to request the Government of Belgium to withdraw him;

- to bear the costs of the salary and the social insurance of the Belgian Co-director, the travel expenses for him and his family, and the transport costs of his personal belongings within the limits of the BTC regulations applicable to this matter;

- to bear the costs of travelling on duty inside and outside Vietnam, including accommodation, for the Belgian Co-director, in accordance with the applicable BTC regulations.

3.2. As for the Belgian short-term international consultants:

- to nominate the short term international consultants for the time and the duration as set out;

- to bear the costs of travelling on duty and fees for the Belgian international consultants in accordance with the Belgian regulations.

3.3. As for the housing and accommodation of Belgian experts and international consultants:

- to bear the costs of accommodation of Belgian Co-director and international consultants whenever they are on duty outside their duty station;

- to bear the cost of building in Quy Chau town, accommodation premises for the Belgian Co-director and international consultants. Construction will take place on a suitable plot of land, designated by the People's Committee of Quy Chau District.

3.4. As for the Vietnamese professional staff, support personnel and consultants:

- to bear the costs of management fees and salaries.

3.5. As for the Project equipment and vehicles:

- to procure and to bear the costs of the equipment and vehicles;

- to bear the costs of C.I.F. transportation of the imported equipment to the Vietnamese entry port or airport;

- to bear the cost of insurance of these equipment and vehicles;

- to transfer the equipment and vehicles to the Government of Vietnam at the end of the Project.

3.6. As for the costs for service contracts, operations and maintenance:

- to bear the working costs as described.

3.7. As for the training:

- to bear the costs of the training programmes for the Vietnamese citizens, in and outside Vietnam, and to organise these programmes.

3.8. As for the disbursements:

- to arrange the Belgian disbursements as scheduled.

ARTICLE 4 – Commitments of the Government of Vietnam

The Government of Vietnam:

- will take all the institutional, administrative and budgetary measures necessary for the implementation of the Vietnamese contribution to the Project;

- will contribute to the implementation of the Project by the following inputs as described in the Technical and Financial File, and in particular by the following:

4.1. In general:

- to facilitate the execution of the Project, the sustainability of its results and continuity of its relevant activities at the end of the Belgian contribution;

- to integrate the Project in the existing administrative structure of the People's Committee of Quy Chau District technical departments and provide it with an equipment and with staff;

- to create the necessary conditions for the defined target groups to follow the training, study tours, workshops and seminars;

- to grant all privileges to the Belgian Co-director and international consultants, as described in the articles 3, 6 and 7 of the «Accord Cadre de Coopération Economique, Industrielle et Technique entre le Gouvernement du Royaume de Belgique et le Gouvernement de la République Socialiste du Vietnam» signed in Hanoi on 11 October 1977; and as described in the Prime Minister Decision N° 211/1998QD-TTG of October 31, 1998, promulgating the regulation on foreign specialists implementing ODA programs and/or projects in Vietnam;

In particular:

- to assist the Belgian Co-director, his/her family and international consultants with respect to the free of charge obtaining of entry and exit visas, stay permits and other documents required for their stay in Vietnam;

- to exempt the Belgian Co-director and international consultants from internal taxes on income related to Project activities and from payment of custom duties and other taxes on their personal effects as well as from any type of taxation on their personal car on condition that it is imported within six months after their arrival and it is re-exported or sold to a person who has the privileges or duties paid on its assessed value at the time of sale in Vietnam;

- to provide all usual assistance to the Belgian Co-director and international consultants in order to facilitate the accomplishment of their tasks relevant to the execution of the Project;

- to allow the Project's management to open a bank account in convertible currency;
- to provide all available information which might be relevant to the Project.

4.2. As for the Vietnamese personnel:

- to nominate and ensure a qualified Vietnamese Project Co-director and full time qualified Vietnamese technical staff; however, in case of severe shortcomings, Belgium will be entitled to send to the Government of Vietnam, a motivated request for change of personnel;

- to appoint the Vietnamese support staff required for the optimal implementation of the Project;

- to bear the salary and related costs of the Project's Vietnamese District staff, to the exception of the manpower under service contracts financed by Belgium;

- to ensure, during the entire life of the Project, the permanent presence of all Vietnamese personnel directly identified for the implementation of the Project at national, provincial, district and commune level;

- to submit suitable applications to the BTC for training of Vietnamese personnel with sufficient knowledge of the training language, according to the programme jointly established;

- to ensure that the Vietnamese trainees will receive their salary during their training abroad;

- to reinstate and maintain in the Project the Vietnamese fellowship grantees after their training outside and/or inside Vietnam.

4.3. As for the infrastructure, equipment, operations and maintenance costs:

- to provide the premises, offices, office equipment, support and secretarial services necessary for the Project and to bear the related recurrent and operational costs;

- to bear the costs of insurance for these premises, offices and office equipment.

4.4. As for the equipment and consumables:

- to exempt all goods and equipment for the Project, locally purchased or imported into Vietnam, from customs duties and, in concordance with the Prime Minister's Decision on Value Added Tax applied to Official Development Assistance, dated 7 December 1999, from value added tax, or any other type of taxation;

- to bear registration fees for the Project vehicles and storage fees, custom clearance, and other costs relevant to local transportation of goods and equipment for the Project;

- to ensure that all Project vehicles and equipment, provided by the Government of Belgium will be used exclusively for the Project activities;

- to establish the management structures described in article 6 hereinafter.

4.5. As for the housing and accommodation of the Belgian experts:

- to make the necessary arrangements for Quy Chau District to provide, for the duration of the Project, a suitable plot of land for the Construction in Quy Chau Town of housing and accommodation for the Belgian Co-director and international consultants. At the end of the Project, these houses will be handed over to the People's Committee of Quy Chau District.

4.6. As for the disbursements:

- to arrange the Vietnamese disbursements.

ARTICLE 5 – Implementation modalities

The financial regulations and procurement procedures to be applied for the implementation of this Specific Agreement have been fully described in chapter 9 of the Technical and Financial File.

ARTICLE 6 – Management and monitoring of the Project

The management and monitoring of the Project will be ensured by:

6.1. The Steering Committee:

A Steering Committee will be set up. It will be composed of one representative of each of the following administrations/services:

- Nghe An Province,
- the Provincial Planning and Investment Service,
- the Provincial Agriculture and Rural Development Service,
- Quy Chau District,
- MPI,
- MOF,
- DGIC,
- BTC

The meetings of the Steering Committee will be chaired by the representatives of Nghe An Province and of BTC and will be held twice a year.

The duties and the mandate of the Steering Committee are fully described in the Technical and Financial File.

6.2. The Project Management Unit:

A Project Management Unit, hereinafter referred to as PMU, will be established composed of the two Project Co-directors and support staff. The co-directors will be in charge of the daily management of the Project. The tasks have been fully described in the Technical and Financial File. The PMU will be in charge of the secretariat of the Steering Committee.

6.3. The Project Coordinating Forum:

To coordinate technical agencies and hired external services, the People's Committee of Quy Chau District will establish a Project Coordination Forum whose task and membership are fully described in the Technical and Financial File.

ARTICLE 7 – Reporting and evaluation

7.1. Four report categories will be provided:

- every month, the PMU will present the accountancy report to BTC Hanoi;
- every six months, an interim progress report will be submitted by the PMU to the members of the Steering Committee. The progress reports will follow the standard format applied by BTC;
- an inception report, a mid term evaluation report and a final report will be submitted to the Steering Committee;
- all contracts with national and international international consultants will include the obligation to produce at least a technical report at the end of the contract.

7.2. The Project may also be the subject of evaluation and audit missions by both parties at any moment of the Project's implementation.

ARTICLE 8 - Documents

All documents and data generated from Project related activities are the property of both Governments and will mention the bilateral origin of the Project funding.

ARTICLE 9 - Adresses

Any communication related to the implementation of this Agreement will be addressed to:

a) for Belgium:

DGIC
c/o Belgian Embassy
49 Hai Ba Trung Street
Hanoi, Vietnam

BTC
57 Tran Phu Street
Hanoi, Vietnam

b) for Vietnam:

MPI
2 Hoang Van Thu Street
Hanoi, Vietnam

MOF
External Finance Department
6-8, Phan Huy Chu Street
Hanoi, Vietnam

People's Committee of Nghe An Province
9 Duong Truong Thi
Vinh, Nghe An Province
Vietnam

ARTICLE 10 - Final Dispositions

The Project implementation will start on the date of the arrival of the Belgian Co-director.

This Agreement may be cancelled by either Governments through a six-month period written notice, mentioning the reason for termination.
It may be amended or extended by Exchange of Letters communicated through diplomatic channels.

Any dispute relating to the application and interpretation of this Agreement shall be settled by negotiation.

The provisions of this Agreement shall be applied from the date of its signing. The Agreement shall enter into force on the date of notification by the Belgian party of the completion of the

internal procedures required for bringing it into force.

In witness whereof the undersigned being duly authorized thereto have signed the present Specific Agreement.

Done in Hanoi, on 30 May 2001 in four originals, two in the English language and two in the Vietnamese language, they all being equally authentic.

For the Government of
the Socialist Republic of Vietnam

Hoang Tat Thang
Vice-President of Nghe An province

For the Government of
the Kingdom of Belgium

Philippe Dartois
Ambassador of Belgium

BỘ NGOẠI GIAO

Số : 63 /LPQT

SAO Y BẢN CHÍNH
(Để thực hiện)

Hà Nội, ngày 02 tháng 10 năm 2001

TL. BỘ TRƯỞNG BỘ NGOẠI GIAO
KT. Vụ trưởng Vụ Luật pháp và Điều ước quốc tế
Phó Vụ trưởng

Trần Duy Thi

Nơi nhận :

- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo),
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư,
- Bộ Tài chính,
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,
- Tổng cục Hải quan,
- UBND tỉnh Nghệ An,
- UBND huyện Quỳ Châu,
- Đại sứ quán Việt Nam tại Bỉ,
- Vụ Châu Âu 2,
- Vụ LPQT,
- Lưu trữ.

Hiệp định riêng giữa Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Bỉ về dự án phát triển nông thôn đa lĩnh vực tại huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An có hiệu lực tạm thời từ ngày 30 tháng 5 năm 2001.